



CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG
RANGDONG LIGHT SOURCE & VACUUM FLASK JOINT STOCK COMPANY

PHÒNG THỬ NGHIỆM VILAS 126

Add: 87-89, Hadinh Str – Khuong Dinh Ward - Hanoi - Vietnam

Tel: (84.24) 38584310 - 38584165 Fax: (84.24) 38585038

Email: ralaco@rangdong.com.vn Website: rangdong.com.vn

Số/No.: 25.09.26 / TN - 13

Trang/Page: 01 / 02

- Tên mẫu thử: Bộ đèn LED M66.BLE 1200/40W
Name of sample
- Khách hàng: CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG
Customer Địa chỉ: Số 87-89, phố Hạ Đình, phường Khương Đình, TP Hà Nội
- Nhà sản xuất: Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông
Manufacturer
- Số lượng mẫu: 01 cái
Quantity of samples
- Ký hiệu: M66.BLE 1200/40W
Model
- Mã số mẫu: 25.09.26.13
Code of sample
- Ngày nhận mẫu: 26/ 09/ 2025
Date of reception
- Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 7722-1:2017/ IEC 60598-1:2014
Standard applies TCVN 10885-2-1:2015/ IEC 62722-2-1:2014
- Kết quả: Xem trang 02/ 02
Result

Hanoi, Date of 06/ 10/ 2025

Thử nghiệm viên/Tester
(Họ tên và chữ ký/name and signature)


Nguyễn Minh Thu

KT. Trưởng PTN/ Head of Lab.
(Họ tên và chữ ký/name and signature)



Kim Tuấn Anh
VILAS 126

- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng mang tới/ This result of testing is only for sample brought in by customer
- Không được sao chép một phần kết quả nếu không được sự đồng ý của Công ty/ Copying of part of this result is prohibited without agreement by the company.
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo khai báo của khách hàng/ Name of sample and name of customer is written according to the declaration of the customer

PTN.TT02.BM04 Ban hành lần 1.1

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**Test Results**

TT/ No	Tên chỉ tiêu Specifications	Đơn vị Unit	Phương pháp thử Test method	Yêu cầu Requirement	Kết quả Result	
1	Ghi nhãn		TCVN 7722-1:2017/ IEC 60598-1:2014	Rõ, đủ độ bền	Đạt	
2	Thử nóng ẩm trong 48 giờ ở nhiệt độ $(20 \pm 30) ^\circ\text{C}$, độ ẩm tương đối $(91 \pm 95) \% \text{RH}$		TCVN 10885-2-1:2015/ IEC 62722-2-1:2014			
2.1	Điện trở cách điện	M Ω		≥ 2	> 200	
2.2	Thử nghiệm độ bền điện áp 1 440 V/ 1 phút, tần số 50 Hz			Không bị phóng điện bề mặt, đánh thủng	Đạt	
3	Thông số điện, quang khi cấp điện áp nguồn 220V/50Hz				6 500 K	3 000K
3.1	Công suất	W		$\leq 40 + 10\%$	37,4	36,9
3.2	Dòng điện	mA		--	311,4	308,0
3.3	Hệ số công suất			$\geq 0,5 - 0,05$	0,545	0,544
3.4	Quang thông	lm		$\geq 4\,000 - 10\%$	5 132	4 706
3.5	Hiệu suất phát sáng	lm/W		$\geq 100 - 20\%$	137,3	127,5
3.6	Nhiệt độ màu tương quan (CCT)	K		--	6 295	3 042
3.7	Chỉ số thể hiện màu (CRI)			$\geq 80 - 3$	82,8	82,2

